TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 10/6/2019
V/v "Ly hôn, t/c về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2019/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2019/QĐ-ST ngày 29/5/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thúy P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Lại Văn G thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn chị P, Luật sư G có mặt. Bị đơn anh T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai và lời khai tại phiên tòa chị Trần Thị Thúy P trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn T vào năm 2008, hôn nhân do tự nguyện yêu thương nhau và được sự chấp thuận của gia đình hai bên, có đăng ký kết hôn

theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp về tính tình, bất đồng quan điểm sống với nhau, anh T không chăm lo cho gia đình thường ăn chơi, cờ bạc, bao nhiêu đồ đạc trong nhà bán hết. Chị có khuyên nhủ nhưng không được, anh T còn gây sự kiếm chuyện chửi bới, đánh đập vợ. Nhận thấy không thể tiếp tục sống chung được nữa nên chị đã quyết định sống ly thân với anh T khoảng một năm nay. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị P yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy P xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Duy T sinh ngày 05/01/2009. Sau ly hôn chị P yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

* Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn T: Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh T nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay anh Tuúvắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của chị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn và nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Văn T có đăng ký thường trú tại ấp Hòa Tây B, xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

- Về nội dung tranh chấp:

[3] Chị Trần Thị Thúy P và anh Nguyễn Văn T chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 136 quyển số 01 ngày 02/8/2008. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp,

phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Xét yêu cầu của chị Trần Thị Thúy P, thấy: Vợ chồng chị P và anh T đã sống ly thân khoảng 01 năm nay. Chị P trình bày rằng do anh T không chăm lo cho gia đình, thường ăn chơi cờ bạc… chị có khuyên can nhưng anh T lại kiếm cớ gây sự chửi bới, đánh đập vợ. Từ khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thông báo hòa giải nhằm mục đích động viên, hàn gắn nhưng anh T vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện nguyện vọng muốn được hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị P để xây dựng hạnh phúc gia đình và chăm sóc con chung. Căn cứ Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị P và anh T không còn, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thúy P.

[5] Về quan hệ con chung, thấy: Qua chứng cứ chị P cung cấp thì chị P và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Duy T sinh ngày 05/01/2009, từ khi vợ chồng sống ly thân thì chị P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Mặt khác, qua quá trình lấy ý kiến cháu T cũng có nguyện vọng được sống với chị P sau khi cha mẹ ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung Nguyễn Duy T cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem.

[6] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chị P là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy P được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 136 quyển số 01 ngày 02/8/2008 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị Thúy P được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Duy T sinh ngày 05/01/2009.

Chị P phải tạo điều kiện cho anh T được quyền đến thăm nom con, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hay việc cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Không yêu càu giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận không có. Tuy nhiên sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Trần Thị Thúy P và anh Nguyễn Văn T phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Thúy P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000054 ngày 26/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên đã nộp xong.

Chị Trần Thị Thúy P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cơ trú để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã V, Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hoài Lâm